

Số: 01/2025/QĐST-DS

Yên Châu, ngày 04 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2025.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1970. Số định danh cá nhân: 015170000153. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Lê Xuân H1, sinh năm 1962. Số định danh cá nhân: 014062001034. Địa chỉ: T, xã M, tỉnh Sơn La.

#### 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Xuân H2 nhất trí trả cho bà Lê Thị H tổng số tiền 156.150.000VNĐ (Một trăm năm mươi sáu triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó:

+ Nợ gốc = 90.000.000VNĐ.

+ Nợ lãi mức 1,5%/01 tháng, tính từ ngày 20/9/2021 đến ngày 26/11/2025 (Làm tròn thành 49 tháng) = 66.150.000.000VNĐ.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân H2 tự nguyện chịu 3.903.750 đồng (Ba triệu, chín trăm linh ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lê Thị H được trả lại 3.903.750 đồng (Ba triệu, chín trăm linh ba nghìn, bảy

trăm năm mươi đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số: 0000694 ngày 10/11/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*Kể từ thời điểm người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận; nếu không có sự thỏa thuận về lãi suất thì thực hiện theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

**Nơi nhận:**

- Bà Lê Thị Hương;
- Ông Lê Xuân Hòa;
- VKSND khu vực 4;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 4;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Kỳ V**